

Thông tin tuyển sinh

Khoa tiếng Nhật

Học viện Kawahara
Trường chuyên môn Kawahara E-Business

Tháng 4 năm 2020

Học viện Kawahara

Trường chuyên môn Kawahara E-Business

Khoa tiếng Nhật

Kawahara Denshi Business khoa tiếng Nhật là khóa học được thành lập từ năm 2000 dành cho các du học sinh có mong muốn học lên đại học hoặc các trường chuyên môn của Nhật.

Trường chúng tôi tọa lạc tại thành phố Matsuyama tỉnh Ehime, là nơi có thể cảm nhận văn hóa, ẩm thực, thiên nhiên tuyệt vời của Nhật Bản. Matsuyama là thành phố được bao quanh bởi biển và núi, có khí hậu ôn hòa, có vùng biển Setonaikai nơi đánh bắt được các loại cá tươi ngon. Ngoài ra, nằm giữa thành phố là tòa lâu đài Matsuyama và nhiều di tích lịch sử cổ kính, còn có cả suối nước nóng Dogo Onsen được cho là suối nước nóng lâu đời nhất Nhật bản, một thành phố đầy ấp những tấm lòng hiếu khách nồng hậu của người dân.



Lâu đài Matsuyama

Tại đây, bạn vừa có thể “chạm hồn” vào vẻ đẹp bốn mùa của Nhật Bản mà còn có thể cảm nhận được lịch sử lâu đời của thành phố và tình cảm ấm áp của người dân địa phương. Tại ngôi trường này, với những điều kiện tối ưu. Chúng tôi tự tin mang đến cho du học sinh một môi trường để tập trung học tiếng Nhật tốt nhất.

Các bạn vui lòng tham khảo bảng so sánh “Phí đi lại” và “Phí ký túc xá” dưới đây để biết được Matsuyama là thành phố rất dễ sống.

Phí đi lại (1 người)		Phí ký túc xá (1 người)	
Matsuyama ¥0/ tháng		Matsuyama ¥ 20,000/tháng	
(từ KTX có thể đi bộ đến trường)			
Tokyo ¥5,000/ tháng		Tokyo ¥ 57,000/tháng	

☐ **Mục đích giáo dục**

Mục đích của chúng tôi là giúp cho sinh viên đạt được 4 kỹ năng cơ bản (đọc, viết, nghe, nói), mở ra con đường cho sinh viên học lên đại học của Nhật, đồng thời giúp du học sinh hiểu hơn về văn hóa, tập quán của Nhật. Hơn nữa bằng cách đào tạo số lượng lớn nguồn nhân lực có tư duy quốc tế để góp phần cho sự phát triển giao lưu quốc tế.

☐ **Các khóa học**

	Khóa 1 năm	Khóa 1,5 năm	Khóa 2 năm
Kỳ nhập học	Tháng 4 hằng năm	Tháng 10 hằng năm	Tháng 4 hằng năm
Số giờ học	800 giờ/40 tuần	1200 giờ/ 60 tuần	1600 giờ/ 80 tuần
Số lượng sinh viên tối đa	180 sinh viên		
Thời gian các lớp	Lớp buổi sáng 9:20~12:30 Lớp buổi chiều 13:20~16:30		
Ngày nghỉ	Thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, nghỉ hè, nghỉ đông, nghỉ xuân		
Thời gian nhận hồ sơ	Đến ngày 10/9 của năm trước	Cuối tháng 3 trong năm	Đến ngày 10/9 của năm trước
Thời gian có kết quả COE	Cuối tháng 2	Cuối tháng 8	Cuối tháng 2
Thời gian xin visa	Giữa tháng 3	Giữa tháng 9	Giữa tháng 3
Thời gian nộp học phí	Cuối tháng 3	Cuối tháng 9	Cuối tháng 3

☐ **Nội dung đào tạo và mục tiêu**

Trình độ	Nội dung đào tạo và mục tiêu
Sơ cấp 6 tháng	Đạt trình độ tiếng Nhật cơ bản N4, giao tiếp cơ bản, đọc viết câu cơ bản, hán tự (khoảng 350 chữ)
Sơ trung cấp 6 tháng	Giao tiếp, đọc viết trình độ N3, hán tự (khoảng 700 chữ)
Trung cấp 6 tháng	Đạt trình độ tiếng Nhật phổ thông tương đương N2 (đọc báo, thời sự...), luyện khả năng thuyết trình bằng tiếng Nhật, hán tự (khoảng 1000~1300 chữ)
Thượng cấp 6 tháng	Đạt trình độ tiếng Nhật tổng hợp tương đương N1, luyện khả năng ứng dụng tiếng Nhật, thảo luận, hán tự (khoảng 2000 chữ)

☐ **Điều kiện nhập học**

- ① Tốt nghiệp cấp THPT trở lên (bao gồm cả đối tượng dự định tốt nghiệp trước khi nhập học)
- ② Có trình độ tiếng Nhật tương đương JLPT N5 (hoặc có thời gian học 150 giờ) trở lên
- ③ Được cấp phép nhập cảnh vào Nhật Bản hoặc có dự định được cấp phép.
- ④ Có nhà tài trợ, người bảo lãnh tài chính uy tín.
- ⑤ Có sức khỏe, tinh thần tốt, tuân thủ pháp luật Nhật Bản.

☐ **Vai trò của người bảo lãnh tài chính**

Có trách nhiệm toàn diện về mọi thứ như chi phí học tập, sinh hoạt... của du học sinh.

☐ **Vai trò của người bảo lãnh nhân thân**

Có khả năng đảm bảo(chứng minh) danh tính cho du học sinh trong suốt quá trình du học.

☐ **Học phí và các phí khác**

- ① Phí hồ sơ 20.000 yên (nộp khi nộp hồ sơ)
- ② Phí nhập học 80.000 yên
- ③ Bảo hiểm tai nạn (thu một lần)
Khóa 1 năm...10.000 yên Khóa 1.5 năm...15.000 yên Khóa 2 năm...20.000 yên
- ④ Phí ký túc xá (KTX)
Phí ký túc xá phải nộp trước cho người chủ cho thuê vì vậy phải trả 180,000 ¥ tiền KTX của nửa năm trước khi nhập học
Phí ký túc xá 17.000~23.000 yên/tháng
Phí điện, ga 5.000 yên/tháng

Chú ý

Phí KTX 180.000 yên bao gồm:

- a) Phí KTX 20.000 yên/tháng, điện và ga 5.000 yên/tháng của nửa năm đầu tiên.
- b) Phí đồ dùng (chăn đệm, chi phí thiết bị điện) 30.000 yên.

Phí KTX và điện ga sẽ thay đổi theo điều kiện từng phòng ở.

Khi rời KTX, trường sẽ thu phí tu sửa là 25.000~50.000 yên theo điều kiện từng phòng ở.

⑤ Học phí và các phụ phí

(yên)

Khóa học	Kỳ nộp	Kỳ hạn nộp	Học phí	Phí cơ sở vật chất	Phí duy trì	Phí hoạt động bổ trợ	Tổng
1 năm (nhập học tháng 4)	Năm 1 Lần 1	Trước khi nhập học	400.000	50.000	100.000	50.000	600.000
1.5 năm (nhập học tháng 10)	Năm 1 Lần 1	Trước khi nhập học	400.000	50.000	100.000	50.000	600.000
	Năm 2 Lần 1	Đến ngày 30/9 năm nhất	200.000	25.000	50.000	25.000	300.000
2 năm (nhập học tháng 4)	Năm 1 Lần 1	Trước khi nhập học	400.000	50.000	100.000	50.000	600.000
	Năm 1 Lần 2	Đến ngày 31/3 năm nhất	200.000	25.000	50.000	25.000	300.000
	Năm 2 Lần 1	Đến ngày 30/9 năm 2	200.000	25.000	50.000	25.000	300.000

* Phí hoạt động bổ trợ là phí dùng cho việc mua sắm sách giáo khoa, hoạt động ngoại khóa...

* Chú ý: Khi phát sinh các hoạt động ngoại khóa ngoài dự định thì trường sẽ thu phí ngoài phí trên. (tối đa là 20.000 yên)

⑥ Thông tin tài khoản ngân hàng của trường

Hãy chuyển khoản học phí và các phụ phí vào tài khoản ngân hàng dưới đây. (Phí chuyển khoản do sinh viên chi trả)

Tên tài khoản : Kawahara Gakuen Corporation
Director, Seiki Kawahara
Địa chỉ : 3-31 Yanaimachi 3-chome, Matsuyama-shi, Ehime, JAPAN
Tên ngân hàng : Iyo Bank
Chi nhánh ngân hàng : Minatomachi Branch
Số tài khoản : 1 9 1 2 9 7 3
Loại tài khoản : Saving deposit
Mã SWIFT : IYOBJPJT

⑦ Chú ý

- Học phí và các phụ phí sau khi đã nộp cho trường thì không thể hoàn trả lại bất kể lý do
- Tuy nhiên, trong trường hợp không xin được thị thực tại cơ quan đại diện ở Nhật bản (Đại sứ quán, Lãnh sự quán) thì phí nhập học, học phí, bảo hiểm tai nạn và tiền KTX sẽ được trả lại nhưng trường không trả lại phí xét hồ sơ. Trong trường hợp đó, học sinh phải trả lại giấy phép nhập học và giấy phép lưu trú cho nhà trường.
- Trường hợp học sinh không nhập học vì lý do cá nhân sau khi đã có giấy phép lưu trú, nhà trường không hoàn trả các phí đã nộp (phí hồ sơ, phí nhập học, học phí, bảo hiểm tai nạn, phí KTX...).
- Khi hoàn trả học phí lệ phí sẽ do phía bên nhận đảm nhiệm.

☐	Các thủ tục từ lúc nộp đơn nhập học đến khi nhập học
--------------------------	---

Sau đây là các bước thủ tục:

- Bước 1. Nộp đơn xin nhập học bằng file PDF
Nộp phí xét hồ sơ 20.000 yên bằng chuyển khoản hoặc tự mang đến trường (thông tin tài khoản ghi ở mục ⑥)
- Bước 2. Tham gia thi tuyển (xét hồ sơ, phỏng vấn qua skype...)
- Bước 3. Gửi hồ sơ nhập học qua đường bưu điện
- Bước 4. Trường gửi giấy báo trúng tuyển
- Bước 5. Trường nộp hồ sơ xin giấy phép lưu trú lên cục quản lý xuất nhập cảnh
- Bước 6. Trường nhận kết quả và giấy phép lưu trú từ cục quản lý xuất nhập cảnh
- Bước 7. Trường gửi giấy phép lưu trú, giấy phép nhập học, giấy yêu cầu thanh toán học phí cho học sinh
- Bước 8. Sau khi nhận được giấy phép lưu trú, học sinh tiến hành xin visa tại Đại sứ quán hoặc Tổng lãnh sự quán Nhật Bản.
- Bước 9. Chuyển khoản phí nhập học, bảo hiểm tai nạn, tiền KTX, học phí, phí hoạt động hỗ trợ cho trường (chỉ trả lần 1 của năm nhất)
- Bước 10. Thông báo cho trường mã chuyến bay và thời gian hạ cánh đến sân bay của Nhật (trước khi bay 1 tuần)
- Bước 11. Nhập cảnh vào Nhật Bản
- Bước 12. Lễ nhập học, định hướng chung, đào tạo chuyên sâu về (lễ nghi, an toàn giao thông...), Kiểm tra trình độ để chia lớp, bắt đầu lớp học.

☐	Hồ sơ nhập học
--------------------------	-----------------------

Các hồ sơ của học sinh

☐ 1.	Đơn xin nhập học (Form 1)	
☐ 2.	Sơ yếu lý lịch (Form 3)	Hãy viết cụ thể lý do, mục đích học tiếng Nhật, dự định sau khi tốt nghiệp vào mục lý do du học
☐ 3.	Bảng tốt nghiệp trường sau cùng	Bảng tốt nghiệp THPT trở lên(chương trình học 12 năm) bản gốc và bản công chứng Trường hợp chưa tốt nghiệp: cần phải có giấy chứng minh dự định tốt nghiệp hoặc giấy chứng minh đang theo học
☐ 4.	Bảng điểm của trường sau cùng	Bảng điểm tốt nghiệp THPT trở lên(chương trình học 12 năm bản gốc và bản công chứng

☐ 5. Giấy chứng minh học tiếng Nhật	Có bằng N5 trở lên trong kỳ thi năng lực tiếng Nhật hoặc giấy chứng minh học tiếng Nhật trên 150 giờ tại cơ sở đào tạo tiếng Nhật.
☐ 6. Giấy chứng nhận việc làm	Đối với đối tượng đang đi làm hoặc đã từng đi làm
☐ 7. Chứng minh nhân dân (bản sao)	
☐ 8. Hộ chiếu (bản sao)	Đối với người đã có hộ chiếu. Nếu trước đây đã từng đến Nhật copy tất cả các trang có dấu xuất nhập cảnh
☐ 9. Giấy khám sức khỏe (Form 2)	Giấy được phát hành trong vòng 3 tháng gần nhất
☐ 10. Giấy bảo lãnh nhân thân (form 6)	
☐ 11. Giấy cam kết (form 7)	
☐ 12. Giấy đồng ý (form 8)	
☐ 13. Ảnh thẻ 6 tấm	Ảnh 3 x 4, chụp trong vòng 3 tháng gần nhất(mặt sau có viết họ tên)
☐ 14. Phí xét hồ sơ 20.000 yên	Bản sao của giấy đăng ký chuyển khoản do ngân hàng phát hành

Hồ sơ của người bảo lãnh tài chính

•Trường hợp người bảo lãnh là bố mẹ, người thân đang ở ngoài nước Nhật

☐ 1. Giấy bảo lãnh (form 10)	
☐ 2. Giấy chứng nhận thu nhập	Của 3 năm
☐ 3. Giấy chứng nhận việc làm	Ngày vào công ty, nội dung công việc (3 năm), ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của công ty. Trường hợp người bảo lãnh là giám đốc, tự kinh doanh:bản sao của giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh
☐ 4. Giấy chứng nhận nộp thuế	Của 3 năm
☐ 5. Giấy chứng nhận số dư tài khoản	
☐ 6. Bản sao sổ ngân hàng	Của 3 năm
☐ 7. Giấy chứng minh mối quan hệ của du học sinh và người bảo lãnh	Bản sao sổ hộ khẩu(tất cả các thành viên trong gia đình), giấy chứng nhận của chính quyền địa phương...

•Trường hợp người nộp đơn tự mình chi trả các chi phí

☐ 1. Giấy bảo lãnh (form 10)	
☐ 2. Giấy chứng nhận thu nhập	Của 3 năm
☐ 3. Giấy chứng nhận việc làm	Ngày vào công ty, nội dung công việc (3 năm), ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của công ty. Trường hợp người bảo lãnh là giám đốc, tự kinh doanh: bản sao của giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh
☐ 4. Giấy chứng nhận nộp thuế	Của 3 năm
☐ 5. Giấy chứng nhận số dư tài khoản	
☐ 6. Bản sao sổ ngân hàng	Của 3 năm

● Trường hợp người bảo lãnh là người thân đang ở Nhật

☐ 1. Giấy bảo lãnh (form 10)	
☐ 2. Giấy chứng nhận thu nhập	Của 3 năm
☐ 3. Giấy chứng nhận việc làm	Ngày vào công ty, nội dung công việc (3 năm), ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của công ty. Trường hợp người bảo lãnh là giám đốc, tự kinh doanh: bản sao của giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép kinh doanh
☐ 4. Giấy chứng nhận nộp thuế	Thuế thị dân, thuế thu nhập cá nhân của 3 năm Tự kinh doanh: Bản sao của giấy kê khai doanh thu của 3 năm
☐ 5. Giấy chứng nhận số dư tài khoản	
☐ 6. Bản sao sổ ngân hàng	của 3 năm
☐ 7. Giấy chứng minh mối quan hệ của du học sinh và người bảo lãnh	Bản sao sổ hộ khẩu (tất cả các thành viên trong gia đình), giấy chứng nhận của chính quyền địa phương...
☐ 8. Giấy chứng minh con dấu	
☐ 9. Giấy tạm trú	Của toàn thể các thành viên trong gia đình đang ở Nhật
☐ 10. Bản sao của thẻ lưu trú	

☐ Các lưu ý khi ghi hồ sơ

- ① Giấy chứng nhận bảo lãnh tài chính phải do người bảo lãnh viết và đóng dấu (hoặc kí tên)
- ② Giấy chứng nhận bảo lãnh thân nhân phải do người bảo lãnh viết và đóng dấu (hoặc kí tên)
- ③ Các hồ sơ được ghi bằng tiếng nước ngoài phải có bản dịch tiếng Nhật kèm theo.

☐ Các lưu ý khác

Hãy lưu ý những điều sau trước khi đăng ký nhập học

- ① Sau khi nhập học, tỉ lệ chuyên cần kém sẽ ảnh hưởng đến khả năng học lên và gia hạn visa.
- ② Sau khi nhập học phải tham gia bảo hiểm tai nạn và bảo hiểm y tế
- ③ Hãy đọc rõ nội dung của “bản đồng ý”.

☐ Liên hệ

3-31 Yanaimachi 3-chome, Matsuyama-shi, Ehime-ken, 790-0014 JAPAN
 Kawahara Gakuen School Corporation
 Kawahara E-Business College, Japanese Department
 TEL : +81-89-931-8555
 E-mail : znihongo@kawahara.ac.jp
 Home Page : <https://jpn.kawahara.ac.jp/vi/>
 Facebook: <https://www.facebook.com/Kawahara.japanese.EN/> (Tiếng anh)
<https://www.facebook.com/Kawahara.japanese/> (Tiếng nhật)



Home Page